

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 706/2025/HS-ST

Ngày: 28/10/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Xuân Lang

2/ Ông Lê Giáo

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 893/2025/TLST-HS ngày 02/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5999/2025/QĐXXST-HS ngày 08/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sor S, sinh ngày 01/01/1988 tại Campuchia; Thường trú: No.285 S B (274 Str), Sangkat V, P City, Campuchia; Địa chỉ liên lạc: 5 đường 3 Nối dài, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 5 đường 3 Nối dài, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: tài xế; giới tính: nam; quốc tịch: Campuchia; dân tộc: Khmer; con ông Heang R (đã chết) và bà Ly N; Có vợ: đã ly hôn vợ, có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm xuất cảnh (Có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Bùi T, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: 128 Hiền V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 128 Hiền V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh).

2/ Công ty Cổ phần xe khách S.

Địa chỉ: 39 Hải T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 39 Hải T, Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Duy L, sinh ngày 30/10/1996, (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Quốc tế D; Địa chỉ: 28 Đường Phreah Si, phường Veal V, P City, Campuchia.

Đại diện uỷ quyền: Ông Liêu T, sinh ngày 06/4/1984; địa chỉ: Ấp Tam S,

xã M, huyện MT, tỉnh S (nay là Ấp Tam S, xã MT, Thành phố C) (có mặt).

Người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Quốc tế D: Luật sư Kim Ron T, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 35 phút ngày 22/7/2023, Sor Sdiều khiển xe ô tô khách biển số 3C-79xx lưu thông trên đường TC hướng từ cầu TL về Quốc lộ 1. Khi đến trước nhà số 19 Trường C phường T, Quận C thì phía trước có xe buýt biển số 51B-209.xx do ông Mai Mạnh D1 điều khiển cùng chiều, cùng làn đường dừng đón khách tại trạm xe buýt, Sor Sliền đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp nên kính chiếu hậu bên phải của xe ô tô khách biển số 3C-79xx va chạm vào kính chắn gió phía sau của xe buýt biển số 51B-209. xx. Sau va chạm với xe buýt biển số 51B-209.xx, xe ô tô khách biển số 3C-79xx do Sor Sdiều khiển tiếp tục va chạm vào phần cửa trước và cửa sau với xe ô tô biển số 61A-904. xx do ông Bùi T điều khiển lưu thông ở làn đường giữa cùng chiều. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm xe ô tô buýt biển số 51B-209.xx bị bể kính chắn gió phía sau, xe ô tô biển số 61A-904.xx bị hư hỏng nặng, xe ô tô khách biển số 3C-79xx bị gãy kính chiếu hậu bên phải, không có ai bị thương tích.

Nhận tin báo, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, lập hồ sơ vụ việc chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường TC được rải nhựa bằng phẳng, thẳng. Đường TC có độ rộng mặt đường là 43m, áp dụng lưu thông 2 chiều lưu thông, được ngăn cách bởi dải phân cách dạng bó vỉa bên trong đổ đất trồng cây rộng 4m. Có 5 làn xe lưu thông, làn thứ 2 và làn thứ 3 được ngăn cách bởi dải phân cách bê tông rộng 2m (tính từ phải sang trái hướng xe lưu thông).

Nơi xảy ra tai nạn tầm nhìn không bị che khuất không có cọc tiêu hay biển báo, không có tín hiệu đèn giao thông.

Vị trí xe ô tô biển số 51B-209.xx, sau tai nạn dừng dọc trên đường TC tại làn thứ 3 (tính từ phải sang trái hướng xe lưu thông) sát dải phân cách phân chia làn xe ô tô và làn hỗn hợp. Đầu xe hướng về Quốc lộ 1, đuôi xe hướng về Cầu TL. Từ tâm trục bánh xe trước và sau bên phải đo lần lượt vuông góc lề chuẩn được 9,4m và 9,4m.

Vị trí xe ô tô biển số 3C-79xx, sau tai nạn dừng ngang trên đường TC nơi làn đường dành cho xe ô tô. Đầu xe hướng về Quốc lộ 1 hơi chếch ra giữa tim đường, đuôi xe hướng về cầu TL hơi chếch vào dải phân cách phân chia làn ô tô

và làn hỗn hợp. Từ tâm trục bánh xe trước bên phải đo vuông góc vào lề chuẩn 15,7m. Từ tâm trục bánh xe sau bên phải đo vuông góc lề chuẩn được 13,7m và đo cách tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô biển số 51B-209.xx là 2,3m.

Vị trí xe ô tô biển số 61A-904.xx, sau tai nạn dừng ngang đường TC làn đường dành cho xe ô tô. Phần phía sau xe nằm trên dải phân cách phân chia 02 chiều đường. Đầu xe hướng vào lề chuẩn, đuôi xe hướng về lề trái. Từ tâm trục bánh xe trước và sau bên trái đo lần lượt vuông góc lề chuẩn được 17,5m và 20,3m. Từ tâm trục bánh xe trước bên phải đo cách tâm trục bánh xe trước bên phải xe ô tô biển số 3C-79xx là 2,6m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện

Đối với xe ô tô biển số 51B-209.xx: Vết nứt trên kính chắn gió phía sau thân xe, riêng góc bên trái bị nứt nham nhở thủng lỗ. Toàn bộ dấu vết này dài 120cm, cao 75cm. Điểm thấp nhất đo cách mặt đất 210cm, điểm cao nhất cách mặt đất 285cm.

Đối với xe ô tô biển số 3C-79xx: Góc bên trái phía trước đầu xe, từ cản bảo hiểm trước đến khung kim loại che đậy buồng lái có dấu vết trượt xước, bề, bung hờ so với ban đầu 15cm. Đồng thời dính tạp chất màu đen, trắng, tróc sơn. Toàn bộ dấu vết này dài 184cm, cao 110cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 26cm, điểm cao nhất cách mặt đất 136cm, điểm gần nhất cách tâm trục bánh xe trước bên trái 135cm. Cụm gương chiếu hậu trước bên phải gãy rời ra ngoài. Cụm gương này có kích thước 84cm x 30cm.

Đối với xe ô tô biển số 61A-904.xx: Dấu vết trượt xước, móp so với ban đầu 10cm từ dè chắn bùn bánh xe trước đến dè chắn bùn bánh xe sau bên phải. Đồng thời dính tạp chất màu đỏ, đen, ngoài ra kính chắn gió trước bên phải bị bể. Toàn bộ dấu vết này dài 238cm, cao 130cm. Dấu vết trượt xước vỏ bánh xe sau bên phải nơi dãy chữ MICHELIN, vết này dài 26cm, rộng 05cm. Dấu vết trượt xước, cong vênh bánh xe sau bên trái có đường kính 65 cm.

Kết quả trưng cầu giám định

- Bản Kết luận giám định số 7508/KL-KTHS ngày 15/12/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ *Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, tình trạng kỹ thuật của xe ô tô biển số 61A-904xx và xe ô tô biển số 3C-97xx hoạt động bình thường, không bị hư hỏng.*

+ *Không đủ điều kiện xác định tốc độ của xe ô tô biển số 61A-904.xx và xe ô tô biển số 3C-97xx tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn.*

- Bản Kết luận giám định số 13478/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ *Dấu vết trượt xước nhựa ở ốp gương chiếu hậu bên phải xe ô tô biển số 3C-97xx, có chiều từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, bám dính chất màu đen ở ốp khung xe phía sau bên trái xe ô tô biển số 51B-209.xx, có chiều từ sau về trước.*

+ Dấu vết trượt xước cao su ở ron cửa xe ô tô biển số 3C-97xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, bám dính chất màu đen ở đèn chiếu sáng phía sau và thành xe bên trái xe ô tô biển số 51B-209.xx, có chiều từ sau về trước.

+ Dấu vết trượt xước cao su ở bên phải ron bảo vệ kính chắn gió phía trước xe ô tô biển số 3C-97xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa ở đèn chiếu sáng phía sau bên trái xe ô tô biển số 51B-209.xx, có chiều từ sau về trước.

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 3C-97xx và xe ô tô biển số 51B-209.xx chiếu xuống mặt đường thuộc làn số 3 tính từ vỉa hè theo hướng từ cầu TLĐĩ Quốc lộ 1.

+ 02 (hai) dấu vết trượt xước nhựa, mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu trắng ở thành bên trái xe ô tô biển số 3C-97xx tại vị trí ghé ngòi tài xế, có chiều từ trước về sau phù hợp với 02 (hai) dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, bám dính chất màu đỏ ở cửa sau bên phải xe ô tô biển số 61A-904.xx, có chiều từ sau về trước.

+ Dấu vết trượt xước nhựa, mất sơn màu đỏ, mất cao su, bám dính chất màu trắng ở bên trái cản trước xe ô tô biển số 3C-97xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, bám dính chất màu đỏ, màu đen ở cửa sau bên phải xe ô tô biển số 61A-904.xx, có chiều từ sau về trước.

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 3C-97xx và xe ô tô biển số 61A-904.xx chiếu xuống mặt đường thuộc làn 5 tính từ vỉa hè theo hướng từ cầu TLĐĩ Quốc lộ 1.

Bản Kết luận định giá tài sản số 365/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Đối với xe ô tô buýt biển số 51B-209.xx: Chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng tại thời điểm tháng 7/2023 là 4.942.000 đồng đã bao gồm VAT.

+ Đối với xe ô tô biển số 61A-904.xx: Chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng tại thời điểm tháng 7/2023 là 285.104.000 đồng đã bao gồm VAT.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bị can Sor Sđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Theo Công văn số 969/HQMB-NV ngày 23/9/2024 của Chi cục Hải quan cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh xác định xe ô tô biển số Campuchia 3C-79xx đã được Cơ quan Hải quan làm thủ tục hải quan, kiểm tra hồ sơ đã nộp và xuất trình theo Tờ khai phương tiện vận tải đồng bộ số 695/TNTX-B45B/2023 ngày 28/6/2023; cấp phép thông quan qua cửa khẩu vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 28/6/2023, thời hạn tạm nhập vào Việt Nam là 30 ngày kể từ ngày 28/6/2023 là đúng theo các quy định hiện hành. Căn cứ các quy định và thực tế giám sát hải quan khi phương tiện nhập cảnh, nhận thấy Giấy phép lái xe của người điều khiển phương tiện là ông Sor S, Quốc tịch Campuchia, số Hộ chiếu N02015xxx, cấp ngày 05/5/2022 là phù hợp với phương tiện mang biển kiểm soát 3C-79xx

nhập cảnh theo Tờ khai phương tiện vận tải đường bộ số 695/TNTX-B45B/2023 ngày 28/6/2023.

Về dân sự: Sor S đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô buýt biển số 51B-209.xx cho Công ty cổ phần xe khách S; Công ty TNHH Quốc tế D là chủ sở hữu xe ô tô biển số 3C-97xx đã cùng Sor S bồi thường cho ông Bùi T số tiền 330.000.000 đồng, ông T đã nhận tiền và làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sor S.

Tại bản Cáo trạng số 684/CT-VKS-P2 ngày 23/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Sor S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sor S thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Đại diện theo uỷ quyền của bị hại, đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Quốc tế D không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt tiền bị cáo Sor S từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Bị cáo Sor S không tranh luận.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: bị cáo Sor S đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 05 giờ 35 phút ngày 22/7/2023, tại trước nhà số 198 đường Trường C, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, Sor S đã điều khiển xe ô tô biển số 3C-79xx lưu thông không giữ khoảng cách an toàn gây ra vụ tai nạn giao thông với xe ô tô buýt biển số 51B-209.xx do ông Mai Mạnh D1 điều khiển và xe ô tô biển số 61A-904.xx do ông Bùi T điều khiển, đây là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn. Hậu quả xảy ra không gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe nhưng gây thiệt hại về tài sản, theo Kết luận định giá tài sản tổng cộng là 290.046.000 đồng. Hành vi trên của Sor S đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của Sor S đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó cần xem xét xử lý để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sor S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị hại làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, không gây thiệt hại về người, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ phạt bị cáo 1 số tiền nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Trách nhiệm dân sự: Sor S đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô buýt biển số 51B-209.xx cho Công ty cổ phần xe khách S; Công ty TNHH Quốc tế D là chủ sở hữu xe ô tô biển số 3C-97xx đã cùng Sor S bồi thường cho ông Bùi T số tiền 330.000.000 đồng. Ông Bùi T, đại diện theo uỷ quyền của Công ty cổ phần xe khách S, đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Quốc tế D không yêu cầu gì thêm.

Xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng của bị cáo đã nộp theo giấy nộp tiền ngày 17/9/2025 để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Sor S 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng của bị cáo đã nộp theo giấy nộp tiền ngày 17/9/2025 để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Sor S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tối cao; (1)
- VKSND TP HCM; (3)
- THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị hại; (2)
- Người có QL và NV liên quan; (1)
- THAHS; (1)
- PV06 - CA TP HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (24) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên